

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2022/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977.

Trú tại: Thôn 10, xã Qu Tr, thị xã H M, N A.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- Bị đơn: Anh Trần Trí Qu, sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn 10, xã Qu Tr, thị xã H M, N A.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của luật hôn nhân và gia đình; Điều 26, Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị Th và Anh Trần Trí Qu.

2. Về quan hệ con: Con chung: Chưa có.

Con riêng: Giao con riêng là cháu Nguyễn Thị Qu1, (Giới tính: Nữ) sinh ngày 25/5/2009 cho Chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con riêng cho Anh Qu vì Chị Th chưa yêu cầu. Con riêng là Nguyễn Ngọc Th, sinh ngày 06/02/1997 đã đủ 18 tuổi trưởng thành ở với ai do con tự quyết định.

Anh Trần Trí Qu người không trực tiếp nuôi con riêng có quyền thăm nom, chăm sóc con riêng mà không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích của con riêng các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con riêng và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con riêng.

3. Về quan hệ tài sản và nợ: Chị Nguyễn Thị Th, Anh Trần Trí Qu tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí Chị Th đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã H M, tỉnh N A theo biên lai nộp tiền số: 0003555 ngày 06/10/2020. Hoàn trả cho Chị Nguyễn Thị Th 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã H M;
- VKSND tỉnh N A;
- TAND tỉnh N A;
- Chi cục THA thị xã H M;
- UBND xã Qu Tr (nơi ĐKKH).

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Huy